TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 165/2019/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 30 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 177/2019/TLST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2019, giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Mạnh Tư – Sinh năm 1992.

Địa chỉ: Khối 5, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Lo – Sinh năm 1992 .

Địa chỉ: Khối 5, phường Điện Nam Trung, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 54, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 107, Điều 110, Điều 116, Điều 117 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 468 Bộ luật Dân sự; Luật phí và lệ Phí.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Mạnh Tư và bà Nguyễn Thị Lo.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Mạnh Tư và bà Nguyễn Thị Lo thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên là Lê Đình Gia Hu – Sinh ngày 14/4/2017.

Giao con Lê Đình Gia Hu cho bà Nguyễn Thị Lo trực tiếp nuôi dưỡng (Hiện nay Lê Đình Gia Hu đang ở với bà Nguyễn Thị Lo).

Ông Lê Mạnh Tư phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Lê Đình Gia Hu định kỳ hàng tháng là 2.000.000đ (hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ tháng 9/2019 cho đến khi Lê Đình Gia Hu đủ 18 tuổi.

Ông Lê Mạnh Tư có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí: Ông Lê Mạnh Tư chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm và chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng, tổng cộng ông Lê Mạnh Tư phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu số 0002118, ngày 06/9/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam. Ông Lê Mạnh Tư đã nộp đủ án phí.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định lại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- Chi cục THADS thị xã Điện Bàn;
- UBND phường Điện Nam Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Nam Trung